

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2019/HSST
Ngày: 18/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thang
Ông Nguyễn Đình Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Sơn Cầm - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/HSST ngày 17/5/2019 đối với các bị cáo:

1/ **Họ và tên: ĐẶNG TIẾN S** - Sinh ngày 10/3/1998 tại Nghệ An

ĐKHKTT: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 8/12

Con ông: Đặng Hữu L

Con bà: Võ Thị T

Là con thứ sáu trong gia đình có 08 anh chị em

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 0102 do công an huyện T lập ngày 24/01/2019)

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 23/01/2019; tạm giam ngày 01/02/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2/ **Họ và tên: VÕ PHAN H** - Sinh ngày 04/10/1999 tại Nghệ An

ĐKHKTT: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 9/12

Con ông: Võ Văn H

Con bà: Dương Thị P

Là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh chị em

- Tiền sự: Ngày 10/10/2017, bị Công an huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 750.000 đồng tại Quyết định xử phạt hành chính số 210/QĐ-XPVPHC về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tiền án: không

(Danh chỉ bản số 0104 do công an huyện T lập ngày 24/01/2019)

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 23/01/2019; tạm giam ngày 01/02/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

3/ *Họ và tên*: **NGUYỄN VĂN S** - Sinh ngày 01/6/2001 tại Nghệ An

ĐKKHKT: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 8/12

Con ông: Nguyễn Văn C

Con bà: Nguyễn Thị L

Là con thứ năm trong gia đình có 06 anh chị em

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 0103 do công an huyện T lập ngày 24/01/2019)

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 23/01/2019; hủy bỏ tạm giữ ngày 01/02/2019; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

- *Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn S:*

Ông Nguyễn Văn C - SN 1966, là bố đẻ của bị cáo (Có mặt)

Bà Nguyễn Thị L - SN 1969, là mẹ đẻ bị cáo (Vắng mặt)

Cùng cư trú tại: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S:* Bà Nghiêm Thị N - SN 1977 (Có mặt)

Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP Hà Nội

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Văn T - SN 1974 (Vắng mặt)

Cư trú tại: thôn L, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình

2/ Anh Lý Văn C - SN 1994 (Vắng mặt)

Cư trú tại: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Tiến S, Võ Phan H, Nguyễn Văn S cùng sang Trung Quốc làm thuê. Ngày 21/01/2019, khi H, Tiến S, Văn S đang đứng chờ xe tại ven đường thuộc tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc để về Việt Nam thì có một người đàn ông không quen biết (hiện không xác định được tên tuổi, địa chỉ) đi xe ô tô chở theo 04 túi xách vải (02 túi xách màu đỏ, 02 túi xách màu xanh) nói với cả ba người đây là pháo và thuê ba người vận chuyển về ngã ba Q, thị trấn Q, tỉnh Nghệ An, đồng thời trả công cho mỗi người 02 hộp pháo trong 04 túi xách nêu trên. H, Tiến S, Văn S đã đồng ý thống nhất vận chuyển 04 túi xách đựng pháo cho người đàn ông đó, nhưng Văn S không lấy pháo để sử dụng nên người đàn ông này đã đưa cho Văn S 150 đồng tiền Trung Quốc (tương đương 500.000 VNĐ) tiền công vận chuyển pháo. Sau khi nhận 04 túi xách đựng pháo thì Văn S xách 01 túi đựng pháo màu đỏ, H xách 01 túi đựng pháo màu đỏ, Tiến S xách 02 túi đựng pháo màu xanh và cả ba cùng bắt ô tô khách từ Quảng Đông, Trung Quốc rồi đi đò qua sông biên giới để về Việt Nam. Đến khoảng 05h sáng ngày 23/01/2019 thì H, Tiến S, Văn S xách theo 04 túi đựng pháo nêu trên đi vào bến xe Cao Bằng và cùng lên xe ô tô khách BKS 11E-002.11 để về Nghệ An.

Đến khoảng 13h30' cùng ngày, anh Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô khách nêu trên đi trên đường cao tốc Quốc lộ 1B hướng Pháp Vân - Cầu Giẽ, đến trạm thu phí BOT Pháp Vân thuộc xã L, huyện T, Hà Nội thì bị Công an huyện T phối hợp với Phòng 8, cục Cảnh sát Giao thông - Bộ Công an kiểm tra phát hiện trên xe có 04 túi xách khối có kích thước (20x20x28)cm nghi là pháo nổ do nước ngoài sản xuất, bên trong có: 36 ống hình trụ có khối lượng 67,3kg; 05 khối hình tròn, mỗi khối có đường kính 17cm, cao 07cm, bên trong có nhiều ống trụ nhỏ có khối lượng là 2,9kg; 06 bánh hình chữ nhật, mỗi bánh có kích thước (22x72) cm bên trong có nhiều ống trụ nhỏ, có khối lượng là 0,6kg. Cơ quan Công an đã tạm giữ số pháo nêu trên. Ngoài ra Công an còn thu giữ của Tiến S 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, thu giữ của H 01 điện thoại Oppo A59S màu hồng, thu giữ của Văn S 01 điện thoại Samsung màu vàng.

Tại Bản kết luận giám định số 841/KLGD-PC09 ngày 29/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- Vật chứng bên trong 02 túi vải màu xanh gồm: 09 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 29,5kg

- Vật chứng bên trong 02 túi vải màu đỏ gồm:

- + 12 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 37,8kg

- + 05 khối trụ hình tròn, kích thước mỗi khối (17x07)cm, bên trong có nhiều ống trụ hình tròn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng là 2,9kg

- + 06 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh (22x07x02)cm, bên trong có nhiều ống trụ nhỏ đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 0,6kg

Tổng khối lượng các loại pháo nổ bên trong 04 túi nói trên là 70,8kg.

Tại Cơ quan Điều tra, các đối tượng khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông đã thuê Tiến S, H, Văn S vận chuyển pháo về Việt Nam, cả ba đối tượng đều không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với anh Nguyễn Văn T và anh Lý Văn C là lái và phụ xe ô tô khách BKS 11E-002.11 không biết 04 túi xách nói trên mà các đối tượng đã mang lên ô tô là pháo nổ nên Cơ quan Điều tra không xử lý

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng đã thu giữ của Tiến S, 01 điện thoại Oppo A59S màu hồng đã thu giữ của H, 01 điện thoại Samsung màu vàng đã thu giữ của Văn S: đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSTT ngày 14/5/2019, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Đặng Tiến S, Võ Phan H, Nguyễn Văn S về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo các điểm g, k khoản 2 Điều 191 - BLHS 2015.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo khai lúc sang Trung Quốc theo giấy thông hành du lịch và làm thủ tục tại cửa

khẩu Móng Cái, sau đó thì trốn ở lại Trung Quốc để làm thuê. Đặng Tiến S và Nguyễn Văn S sang Trung Quốc tháng 10/2018, còn Võ Phan H sang từ tháng 4/2018. Tháng 01/2019, khi cả ba đang chờ xe ở tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc (các bị cáo không biết địa chỉ cụ thể) để về Việt Nam để ăn Tết thì có một người đàn ông người Trung Quốc thuê vận chuyển pháo nổ về Nghệ An. Sau khi thống nhất, người đàn ông đó đưa các bị cáo đến khu vực sông gần biên giới rồi các bị cáo đi dò qua sông vượt biên giới vào Việt Nam chứ không cần hộ chiếu hay giấy thông hành. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi các bị cáo đã thực hiện, tỏ ra ăn năn hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn S, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên phải nghỉ học sớm để đi làm thuê phụ giúp gia đình.

Bà Nghiêm Thị N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên hạn chế về nhận thức, bị cáo có vai trò thứ yếu, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên phải lao động từ sớm để giúp gia đình; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó có thể cho bị cáo Văn S được hưởng án treo.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt Đặng Tiến S từ 32 tháng đến 38 tháng tù về tội vận chuyển hàng cấm. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2019.

- Xử phạt Võ Phan H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội vận chuyển hàng cấm. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2019.

- Xử phạt Nguyễn Văn S từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội vận chuyển hàng cấm. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ 23/01/2019 đến ngày 01/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

Về biện pháp tư pháp: buộc Nguyễn Văn S phải truy nộp số tiền đã vận chuyển pháo thuê tương đương 500.000 tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Vật chứng được đựng trong 02 túi vải màu xanh gồm 09 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm, đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 29,5 kg

- Vật chứng được đựng bên trong 02 túi vải màu đỏ gồm:

+ 12 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm, đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 37,8kg

+ 05 khối trụ hình tròn, kích thước mỗi khối (17x07)cm, đều là pháo nổ, có tổng khối lượng là 2,9kg

+ 06 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh (22x07x02)cm, đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 0,6kg

- Trả lại cho Tiến S 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, trả lại cho H 01 điện thoại Oppo A59S màu hồng, trả lại cho Văn S 01 điện thoại Samsung màu vàng bị vỡ màn hình, đều đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 13h ngày 23/01/2019, tại trạm thu phí BOT Pháp Vân thuộc địa phận xã L, huyện T, Hà Nội, khi Đặng Tiến S, Võ Phan H, Nguyễn Văn S đang vận chuyển pháo nổ từ biên giới Trung Quốc để mang về tỉnh Nghệ An của Việt Nam thì Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng gồm: 09 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm có tổng khối lượng là 29,5 kg được đựng trong 02 túi vải màu xanh; 12 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm có tổng khối lượng là 37,8kg, 05 khối trụ hình tròn, kích thước mỗi khối (17x07)cm có tổng khối lượng là 2,9kg và 06 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh (22x07x02)cm có tổng khối lượng là 0,6kg, đều được đựng trong 02 túi vải màu đỏ. Tổng khối lượng pháo nổ Đặng Tiến S, Võ Phan H, Nguyễn Văn S vận chuyển qua biên giới từ Trung Quốc về Việt Nam là 70,8kg. Như vậy, hành vi của Đặng Tiến S, Võ Phan H, Nguyễn Văn S đã phạm vào tội "Vận chuyển hành cấm" được quy định tại các điểm g, k khoản 2 Điều 191 - BLHS 2015 với tình tiết vận chuyển pháo nổ từ 40 kg đến dưới 120kg và vận chuyển qua biên giới. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa bị cấm kinh doanh. Do vậy cần thiết xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét vai trò và nhân thân các bị cáo: Trong vụ án này Đặng Tiến S có vai trò chính, là người trực tiếp giao dịch với đối tượng người nước ngoài thuê vận chuyển pháo, bản thân Tiến S

vận chuyển 02 túi pháo có khối lượng 29,5kg. Đối với Võ Phan H và Nguyễn Văn S có vai trò đồng phạm tích cực: Võ Phan H có 01 tiền sự, tuy đã được xóa nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu; Nguyễn Văn S khi phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi thành niên (*mới 17 tuổi 06 tháng 22 ngày*) nên cần áp dụng các quy định pháp luật cho người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhưng để các bị cáo được hưởng mức án vừa phải - cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã thuê Tiến S, H, Văn S vận chuyển pháo về Việt Nam, do các đối tượng đều không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Điều tra không thể điều tra xác minh là có căn cứ

[4] Đối với anh Nguyễn Văn T và anh Lý Văn C là lái và phụ xe ô tô khách BKS 11E-002.11 không biết 04 túi xách mà các bị cáo đã mang lên ô tô là pháo nổ nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ

Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, bị cáo Tiến Sỹ và Huy đang bị tạm giam, bị cáo Văn Sỹ phạm tội khi chưa đủ tuổi thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

Về biện pháp tư pháp: đối với số tiền người đàn ông thuê vận chuyển pháo đã trả cho Nguyễn Văn S tương đương 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, xét đây là tiền do phạm tội mà có nên buộc Văn S phải truy nộp để sung quỹ Nhà nước

Về vật chứng:

- Đối với các vật chứng sau đây là pháo nổ Nhà nước cấm kinh doanh nên tịch thu tiêu hủy: 09 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm có tổng khối lượng là 29,5 kg được đựng trong 02 túi vải màu xanh; 12 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm có tổng khối lượng là 37,8kg, 05 khối trụ hình tròn, kích thước mỗi khối (17x07)cm có tổng khối lượng là 2,9kg và 06 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh (22x07x02)cm có tổng khối lượng là 0,6kg đều được đựng trong 02 túi vải màu đỏ. Tổng khối lượng pháo nổ đựng trong 04 túi là 70,8kg.

- Đối với các vật chứng sau đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo: trả lại cho Tiến S 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, trả lại cho H 01

điện thoại Oppo A59S màu hồng, trả lại cho Văn S 01 điện thoại Samsung màu vàng bị vỡ màn hình, đều đã qua sử dụng.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người đại diện theo pháp luật và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Sỹ, những người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đặng Tiến S, Võ Phan H, Nguyễn Văn S phạm tội "vận chuyển hàng cấm"

Áp dụng các điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Đặng Tiến S, Võ Phan H

Áp dụng các điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 101 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn S

Xử phạt:

1/ phạt **Đặng Tiến S 30 (ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/01/2019.

2/ phạt **Võ Phan H 28 (hai tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/01/2019.

3/ phạt **Nguyễn Văn S 20 (hai mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 23/01/2019 đến ngày 01/02/2019

Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 - BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: buộc Nguyễn Văn S phải truy nộp số tiền vận chuyển pháp thuê tương đương 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 09 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm có tổng khối lượng là 29,5 kg được đựng trong 02 túi vải màu xanh; 12 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (20x20x28)cm có tổng khối lượng là 37,8kg, 05 khối trụ hình tròn, kích thước mỗi khối (17x07)cm có tổng khối lượng là 2,9kg và 06 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh (22x07x02)cm có tổng khối lượng là 0,6kg đều được đựng trong 02 túi vải màu đỏ. Tổng khối

lượng pháo nổ đựng trong 04 túi là 70,8kg (đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2019)

- Trả lại cho Đặng Tiến S 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng, trả lại cho Võ Phan H 01 điện thoại Oppo A59S màu hồng, trả lại cho Nguyễn Văn S 01 điện thoại Samsung màu vàng bị vỡ màn hình, đều đã qua sử dụng (đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2019).

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn T, anh Lý Văn C có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

